

QUAN HỆ TRUNG QUỐC – ANGOLA THỜI GIAN GẦN ĐÂY

*Nguyễn Thị Tố Uyên**

Hiện nay, khi chiến tranh đã kết thúc, việc tái thiết sau xung đột trở thành sự ưu tiên hàng đầu của chính phủ Angola. Trong số những đối tác bên ngoài, Trung Quốc đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ những nỗ lực tái thiết của Angola. Chính sách hỗ trợ tài chính và kĩ thuật của Trung Quốc cho Angola đã khởi động với hơn 100 dự án trong các lĩnh vực như: năng lượng, nước, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, viễn thông, thủy sản và các công trình công cộng. Trong dịp Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo tới thăm Angola vào tháng 6 năm 2006, chủ tịch Angola – Eduardo dos Santos đã miêu tả mối quan hệ của hai nước là sự hợp tác đôi bên cùng có lợi.

1. Quan hệ chính trị - ngoại giao

Quan hệ Trung Quốc - Angola tồn tại từ những năm của cuộc chiến chống chủ

nghĩa thực dân, thông qua sự giúp đỡ của Trung Quốc đối với ba phong trào giải phóng dân tộc ở nước này là: Phong trào Nhân dân Giải phóng Angola (MPLA), Liên minh Dân tộc vì độc lập hoàn toàn của Angola (UNITA), Mặt trận dân tộc giải phóng Angola (FNLA). Vào thời điểm đó, cuộc cách mạng văn hóa đang bùng nổ tại Trung Quốc, đồng thời các mối quan hệ chính trị lúc bấy giờ bị ảnh hưởng của cuộc Chiến tranh Lạnh. Trước những năm 1960, MPLA đã tin vào sự hỗ trợ về chính trị và quân đội của Trung Quốc, nhưng sau khi Tổ chức Thống nhất Châu Phi (AU) công nhận FNLA và UNITA là các phong trào giải phóng hợp pháp, thì Trung Quốc lại có sự quan tâm đặc biệt tới hai phong trào đối lập nói trên. Năm 1963, Holden Roberto – thủ lĩnh của FNLA đã gặp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chen Yi Nairobi và Trung Quốc đồng ý cung cấp phần lớn vũ khí cho FNLA. Vào năm 1964, Jonas Savimbi của UNITA gặp Chủ tịch Mao

* Khoa Kinh tế và Kinh doanh Quốc tế
Trường Đại học Ngoại thương

Trạch Đông và Thủ tướng Chu Ân Lai tại Trung Quốc là nơi mà ông đã được đào tạo về quân sự.

Sau khi Cách mạng Văn hóa kết thúc vào đầu thập kỷ 1970, Trung Quốc đã cung cấp chương trình đào tạo quân sự cho các chỉ huy và đội quân du kích của

MPLA. Sự hỗ trợ của Trung Quốc cũng rất tích cực đối với UNITA và FNL. Sự hỗ trợ cho ba phong trào giải phóng dân tộc ở Angola của Trung Quốc chấm dứt vào tháng 11 năm 1975 khi Liên Xô ủng hộ MPLA trở thành đảng nắm quyền và công bố Angola độc lập.

Bảng 1: Các chuyến viếng thăm của các quan chức cấp cao giữa Trung Quốc và Angola

Quan khách cấp cao từ Trung Quốc tới Angola	Quan khách cấp cao từ Angola tới Trung Quốc
Gong Dafei, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao (5/1983).	Jose Eduardo dos Santos, Tổng thống (10/1988 và 10/1998).
Qian Qichen, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (8/1989).	Fernando Jose de Fraca Dias Van Dunem Phát ngôn viên Quốc hội (11/1993)
Zhu Rongji, Phó Thủ tướng (8/1995)	De Mora, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (3/1994)
Li Zhaoxing, Phó Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (9/1997).	Lopo do Nascimento, Thư ký Thường trực của MPLA (9/1998)
Ji Peiding, Trợ lý Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (9/1997)	Kundy Payama, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (5/2000)
Tang Jiaxuan, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (1/2001)	Roberto de Almeida, Phát ngôn viên Quốc hội (5/2001)
Li Tieying, Ủy viên chính trị Ủy ban Trung ương Đảng (10/2001)	Manuel Vicente, Giám đốc điều hành Sonangol (3/2004)
Wang Wenyuan, Phó Chủ tịch, Cố vấn chính trị Trung Quốc (4/2002)	Fernando da Piedade dos Santos, Tổng thống (5/2004 và 11/2006)
Yang Wenchang, Phó Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (3/2004 và 2/2005)	Joao Bernardo de Miranda, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (5/2004)
Zeng Peiyan, Phó Thủ tướng (3/2004 và 2/2005)	General Agostinho Nelumba Sanjar, sĩ quan cao cấp Bộ Quốc phòng Angola (6/2005)
Yang Zilin, Chủ tịch Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Trung Quốc (9/2004)	Joaquim Icuma Mufuma, Bộ trưởng Bộ Thương mại (9/2006)
Lu Xinhua, Phó Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (6/2005)	Irene Neto, Phó Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (9/2006)
Jiang Yaoping, Phó Bộ trưởng Bộ công nghệ thông tin (11/2005)	Antonio Burity da Silva, Bộ trưởng Bộ Giáo dục (10/2007)
Wen Jiabao, Thủ tướng (6/2006)	Jose Eduardo dos Santos, Tổng thống (12/2008).
Li Ruogu, Chủ tịch Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Trung Quốc (9/2007)	
Chen Deming, Bộ trưởng Thương mại Trung Quốc (1/2009)	

Mối quan hệ ngoại giao giữa Bắc Kinh và Luanda chính thức được thiết lập vào năm 1983. Năm 1984, hai nước đã ký kết hiệp ước thành lập Ủy ban hợp tác kinh tế và thương mại. Tuy nhiên, cho đến tận năm 1999, Ủy ban này mới tổ chức được Hội nghị lần thứ nhất, năm 2001 tổ chức hội nghị lần thứ hai và năm 2007 tổ chức hội nghị lần thứ ba.

Mối quan hệ giữa Angola và Trung Quốc được cải thiện dần dần vào những năm 1990 và Angola trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai của Trung Quốc ở châu Phi (sau Nam Phi) vào cuối thập kỷ 1990. Vào tháng 10 năm 1997, ông Yang Wesheng – Phó Bộ trưởng Bộ Kinh tế, Thương mại và Hợp tác của Trung Quốc đã tới thăm Angola và thông báo rằng thương mại hai chiều đã tăng đáng kể trong 6 tháng trước. Tháng 10 năm 1998, Tổng thống Dos Santos của Angola cũng đã đến thăm Trung Quốc, tìm kiếm việc mở rộng các mối quan hệ song phương trong những cuộc gặp mặt với chủ tịch Zhu Rongji và các quan chức cấp cao khác.

Sau khi Angola kết thúc nội chiến vào năm 2002, mối quan hệ của Trung Quốc với Angola đã biến chuyển nhanh chóng từ lĩnh vực an ninh và quốc phòng sang lĩnh vực kinh tế. Vào ngày 2 tháng 3 năm 2004, Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Trung Quốc (EximBank) đã cam kết cho Angola vay một khoản tiền trị giá 2 tỉ USD để tái thiết lại cơ sở hạ tầng đã bị phá hủy trên khắp đất nước. Đây là mốc đánh dấu quan hệ Trung Quốc – Angola đã sâu sắc hơn trước. Từ đó, sự hợp tác giữa hai bên bắt đầu phát triển mạnh

quông qua các chuyến viếng thăm song phương thường xuyên của các quan chức cấp cao (xem bảng 1) nhằm mục đích củng cố tăng cường mối quan hệ đối tác. Những chuyến viếng thăm này đã góp phần chuẩn hóa các mối quan hệ song phương và dẫn đến việc ký kết nhiều hiệp định, văn bản hợp tác trong các lĩnh vực chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa và xã hội.

Hiện nay, Trung Quốc có đại sứ quán tại Luanda với 17 quan chức. Tương tự, năm 1993, Angola thành lập đại sứ quán tại Bắc Kinh. Tháng 4/2007, khi đầu tư vào Hồng Kông tăng mạnh, Angola đã mở một lãnh sự quán ở Hồng Kông, và tháng 11/2007, lãnh sự quán Angola đã được mở tại Ma Cao. Một lãnh sự mới cũng đã được mở tại Thượng Hải năm 2008.

2. Quan hệ thương mại song phương

Thương mại song phương Trung Quốc - Angola tăng trưởng mạnh trong những năm gần đây. Trong suốt thập kỷ 1990, thương mại song phương đạt trung bình 150 triệu USD - 700 triệu USD. Năm 2000, thương mại song phương đạt trên 1,8 tỉ USD, và cuối năm 2005 đã tăng gấp bốn lần đạt 6,9 tỉ USD. Kim ngạch thương mại song phương vào năm 2006 đã tăng gần gấp đôi so với năm 2005, đạt 12 tỉ USD đưa Angola trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc tại châu Phi.

Dầu thô là sản phẩm chiếm trên 95% kim ngạch xuất khẩu của Angola, và nó cũng là sản phẩm nhập khẩu chính của

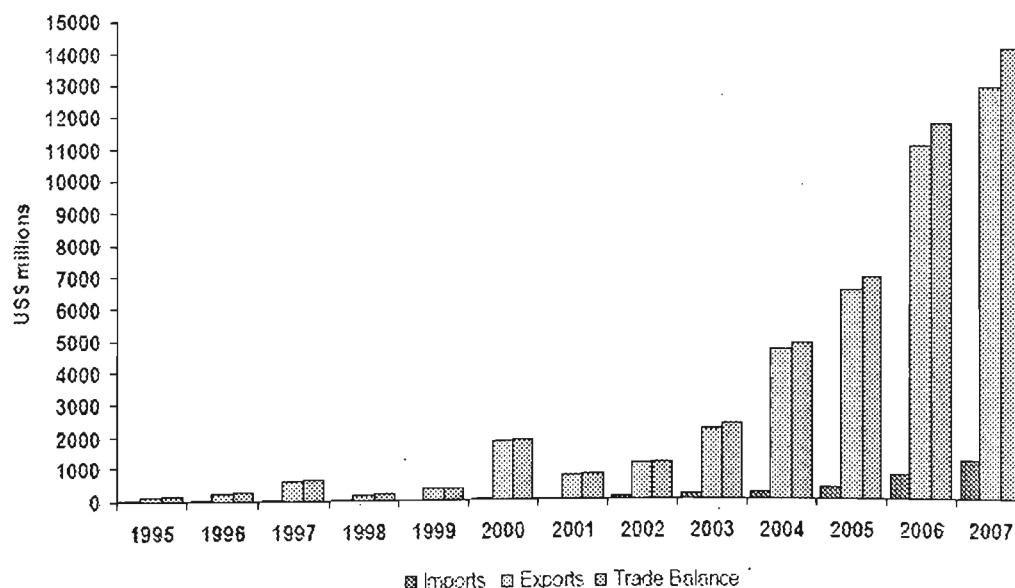
Trung Quốc từ Angola. Hơn sáu năm trước, Trung Quốc đã là nước nhập khẩu dầu lửa lớn thứ hai của Angola, chỉ đứng sau Mỹ, chiếm khoảng từ 9,3% đến 30% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu dầu mỏ của Angola. Mặc dù Mỹ dẫn đầu trong nhóm nước nhập khẩu dầu mỏ của Angola, nhưng từ năm 2002 số lượng dầu mỏ xuất khẩu từ Angola tới Trung Quốc đã tăng gấp bảy lần so với 3,5 lần của Mỹ.

Năm 2004, kim ngạch xuất khẩu dầu mỏ của Angola tới Trung Quốc đạt 3,9 tỉ USD, đã đưa nước này trở thành nước cung cấp dầu mỏ lớn thứ ba cho Trung Quốc sau Arập Xêut và Iran. Trong năm 2005, Angola đã vượt lên Iran với tổng số lượng dầu mỏ xuất khẩu đạt tới 17,46 triệu tấn, chiếm 45,5% số lượng dầu nhập khẩu từ châu Phi của Trung Quốc. Trong suốt sáu tháng năm 2006, Angola

đã vượt qua Arập Xêut trở thành nước cung cấp dầu thô lớn nhất tới Trung Quốc, với 23,45 triệu tấn dầu thô đã được vận chuyển từ quốc gia châu Phi này tới Trung Quốc trong năm đó. Hiện nay, lượng nhập khẩu dầu mỏ từ Angola chiếm trên 18% kim ngạch nhập khẩu dầu mỏ của Trung Quốc và tỉ lệ này còn đang tiếp tục gia tăng.

Trong những năm gần đây, xuất khẩu hàng hóa của Trung Quốc sang Angola đã tăng đáng kể. Năm 2004, Trung Quốc từ một đối tác thương mại lớn thứ 7 đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ 4 của Angola với kim ngạch xuất khẩu đạt 194 triệu USD. Năm 2006, giá trị xuất khẩu của Trung Quốc tới Angola tăng gấp bốn lần, các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu gồm: thép cây, sắt cây, ắc quy, xi măng và ô tô.

Hình 1: Kim ngạch thương mại Trung Quốc – Angola (1995 – 2006)



Nguồn: Xinhua's China Economic Information Service

Vào năm 2007, Trung Quốc đã vượt qua Brazil và Nam Phi để trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai của Angola sau Bồ Đào Nha. Năm 2008, kim ngạch nhập khẩu của Trung Quốc từ Angola đạt 368 triệu USD, tăng 106% so với năm trước đó.

Trong quan hệ thương mại song phương, cán cân thương mại của Angola với Trung Quốc vẫn thặng dư nghiêng về phía Angola do nhập khẩu dầu mỏ của Trung Quốc tăng lên nhanh chóng. Với sự gia tăng của các dự án cơ sở hạ tầng và khả năng cạnh tranh của mặt hàng xuất khẩu của Trung Quốc vào Angola lớn hơn so với khu vực Euro, đã đem lại hi vọng

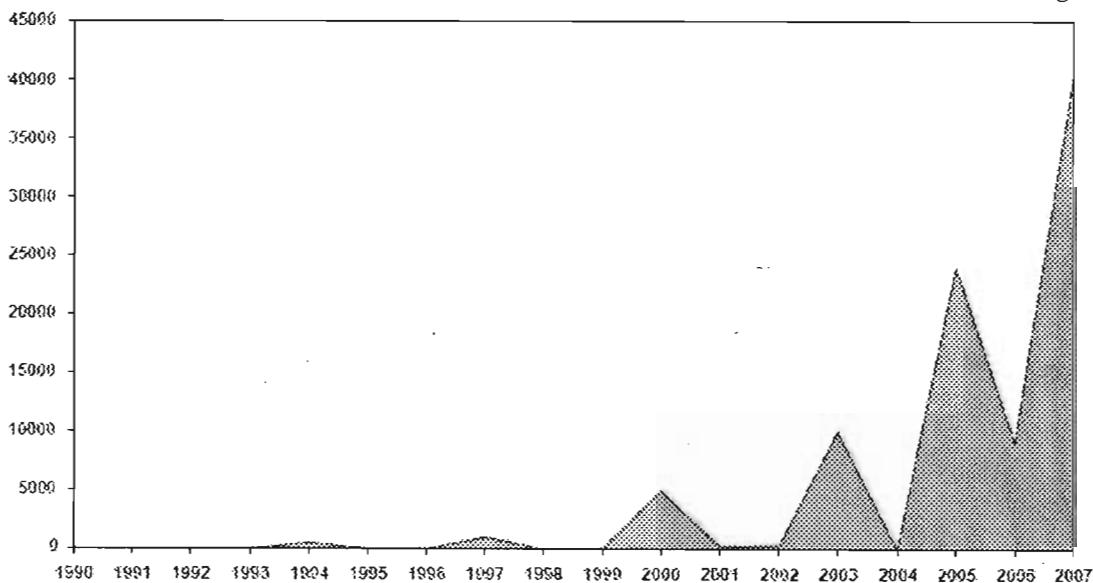
trong một vài năm tới lượng hàng hóa của Trung Quốc thâm nhập vào thị trường Angola tăng lên đáng kể, ngang bằng với giá trị nhập khẩu của Bồ Đào Nha.

3. FDI của Trung Quốc vào Angola

Bên cạnh thương mại, Trung Quốc đã tăng cường hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Angola trong những năm gần đây. Trong đó, hoạt động lớn nhất của Trung Quốc vào Angola được tập trung vào thăm dò khai thác dầu mỏ và xây dựng. Điều đó đã làm nguồn vốn đầu tư trong lĩnh vực này của Trung Quốc vào Angola tăng lên nhanh chóng trong tổng số các lĩnh vực FDI khác ngoài dầu mỏ. (Hình 2)

Hình 2: FDI của Trung Quốc vào Angola (1990 – 2007)

Nghìn USD



Nguồn: ANIP (2007)

*Không bao gồm đầu tư trong lĩnh vực khai thác dầu mỏ và kim cương

**Số liệu từ tháng 1 – 9

Sự ổn định của nền kinh tế Angola góp phần làm giảm rủi ro trong hoạt động đầu tư và mang lại tâm lý an toàn cho các nhà

đầu tư. Chính phủ Angola cố gắng phát triển thành phần kinh tế tư nhân thông qua một bộ luật đầu tư mới, trong đó đưa

ra sự đối xử công bằng giữa các doanh nghiệp nước ngoài và các doanh nghiệp Angola; thêm vào đó chính phủ Angola còn ban hành luật thương mại mới, luật sở hữu đất đai mới nhằm làm rõ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền sở hữu kế thừa. Chính phủ Angola đã thông qua các bộ luật đó để Ủy ban Quốc gia về đầu tư tư nhân (ANIP) có thể năng động hơn trong việc thúc đẩy đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài bằng cách đưa ra mức thuế ưu đãi trong các ngành công nghiệp mục tiêu và các vùng phát triển theo quy hoạch. Bốn năm trước, ANIP đã thu hút được 1.124 dự án, với tổng số vốn đầu tư lên đến hơn 4 tỷ USD.

Tháng 12 năm 2007, có tới 51 doanh nghiệp Trung Quốc đã được đăng ký hoạt động với ANIP. Hơn 50% các doanh nghiệp này hoạt động trong lĩnh vực xây dựng; một số khác trong lĩnh vực bán lẻ các sản phẩm chế biến thức ăn, chế tạo cao su, sản xuất nước khoáng đóng chai, và một số thuộc các ngành công nghiệp nhẹ khác.

Trong giai đoạn 2005 – 2007; Trung Quốc có 50 dự án trị giá khoảng 73,6 triệu USD đã được ANIP phê chuẩn. Mặc dù đã có sự tăng lên đáng kể trong suốt thập kỷ 1990 khi FDI tăng từ 500.000 USD lên đến 1 triệu USD, nhưng quy mô của các dự án FDI của Trung Quốc vẫn tương đối nhỏ so với Bồ Đào Nha và Nam Phi. Tuy nhiên, FDI của Trung Quốc đầu tư vào Angola được dự đoán sẽ tăng nhanh trong một vài năm tới do hai nước đã ký các hiệp định hợp tác mới để tạo cơ sở pháp lý ổn định cho các nhà đầu

tư. Trong một vài năm gần đây, đã có hơn 10.000 doanh nhân Trung Quốc đến thăm Angola để tìm hiểu thị trường và tìm kiếm cơ hội đầu tư. Năm 2007, hội chợ quốc tế tại Luanda đã đặc biệt thu hút nhiều doanh nghiệp Trung Quốc tham gia. Điều đó chứng minh rằng các doanh nghiệp này rất quan tâm đến các lĩnh vực đầu tư vào Angola. Trong thời kì 2006-2007, số lượng doanh nhân Trung Quốc xin Visa tới Angola tăng đến 30%.

Trong cơ cấu doanh nghiệp FDI của Trung Quốc đầu tư vào Angola có cả các công ty tư nhân và doanh nghiệp nhà nước. Quỹ tài trợ ban đầu cho việc phát triển cơ sở hạ tầng ở Angola là do Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc (CCB) và Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Trung Quốc thực hiện năm 2002. Sự hỗ trợ tài chính này đã được dành riêng cho các dự án đầu tư xã hội chủ chốt nhằm trợ giúp cho nỗ lực của Angola trong việc tái thiết lại đất nước sau chiến tranh dưới sự quản lý của Cơ quan Tái thiết Quốc gia của chính phủ Angola. Cụ thể, các khoản hỗ trợ được chia làm các giai đoạn như sau:

- Phục hồi 444km đường sắt ở Luanda, trị giá lên đến 90 triệu USD.
- Phục hồi và phát triển mạng lưới điện ở Luanda, trị giá lên đến 15 triệu USD.
- Phục hồi mạng lưới điện ở Lubango, trị giá lên đến 15 triệu USD.
- Phục hồi mạng lưới điện ở Namibe và Tombwa, có giá trị lên đến 25 triệu USD.

Tháng 3 năm 2004, Bộ Tài chính Angola và Bộ Thương mại Trung Quốc đã ký Hiệp định hợp tác kinh tế và thương mại. Một khoản vay khoảng 2 tỷ USD đã được ký kết giữa hai chính phủ nhằm hỗ trợ cho các dự án đầu tư công cộng. Khoản vay này có kì hạn trên 12 năm và được tính bằng mức lãi suất ưu đãi. Vào tháng 12 năm 2004, 50% nguồn vốn trên đã được giải ngân, và vào cuối năm 2007 gần 837 triệu USD đã được sử dụng. Đến tháng 5/2007, một khoản vay mở rộng trị giá 500 triệu USD đã được thỏa thuận với Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Trung Quốc nhằm hỗ trợ cho “các hoạt động bồi trợ” phục vụ cho các dự án

trong giai đoạn đầu tiên. Kể từ tháng 12/2007, mới chỉ có 273 triệu USD của giai đoạn hai đã được chi tiêu. Giai đoạn thứ hai của khoản vay sẽ được hỗ trợ cho việc thực hiện 17 hợp đồng, bao gồm trên 53 dự án và một trong số các dự án này vẫn chưa được hoàn thành trong giai đoạn 1.

Năm 2005, Công ty TNHH có tên gọi China International Fund (Quỹ Quốc tế Trung Quốc), một công ty tư nhân tại Hồng Kông đã cho Angola vay 1 khoản tiền trị giá 2,9 tỷ USD nhằm giúp đỡ cho đất nước này tái thiết lại đất nước sau chiến tranh.

Bảng 2: FDI của Trung Quốc vào Angola phân theo ngành (2005 – 2007)

STT	Lĩnh vực	Số tiền	%
1	Xây dựng	41.301	59,69%
2	Công nghiệp	21.573	29,30%
3	Vận tải	7.070	9,60%
4	Thuỷ sản	1.478	2,01%
5	Thương mại	1.204	1,64%
6	Bất động Sản	510	0,69%
7	Công nghiệp khai khoáng	500	0,68%

Nguồn: ANIP 2007 (Không bao gồm dầu mỏ và kim cương)

Trong cơ cấu ngành đầu tư, ngành công nghiệp khai khoáng là ngành ưu tiên hàng đầu của Trung Quốc khi đầu tư vào Angola. Tập đoàn Hóa dầu Trung Quốc (China Petrochemical Corp), và Tập Đoàn Sinopec (Sinopec Group), là một trong những doanh nghiệp đầu tiên của Trung Quốc có mặt đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp dầu mỏ của Angola, trong

đó 50% là BP thực hiện gói thầu 18. Sonangol Sinopec International (SSI) – một công ty liên doanh giữa Công ty Dầu mỏ quốc gia Angola SONAGOL và SINOPEC đã được lập, trong đó, Sonangol nắm giữ 45% và tập đoàn Sinopec nắm giữ 55 % cổ phần. Theo tin tức đã đưa, Trung Quốc đã chi 2,225 tỷ USD cho việc phát triển và thăm dò khai

thác dầu khí. Ngoài ra, Sonangol đã ký kết một hiệp định dài hạn nhằm cung cấp dầu cho Sinopec – Trung Quốc. Thêm vào đó, năm 2004, hai doanh nghiệp này đã ký kết một biên bản cam kết thăm dò khai thác trong khu vực gần bờ.

Các mỏ kim cương là lĩnh vực thứ hai hấp dẫn các nhà đầu tư Trung Quốc của Angola. Ngày 6/4/2005, Hội đồng Bộ trưởng của Angola đã chấp nhận thành lập một công ty liên doanh giữa các công ty kinh doanh kim cương thuộc sở hữu nhà nước của Angola (Endiamama) với các công ty của Trung Quốc. Ngoài ra, Hội đồng Bộ trưởng còn phê chuẩn sự hợp tác của Endiamama với Công ty TNHH Endiamma International Holding của Trung Quốc trong việc cùng tham gia khai thác, sản xuất, tiêu thụ kim cương, trong đó bao gồm cả chạm khắc và chế tạo đồ trang sức tại Hồng Kông.

Hiện nay, có hơn 100 doanh nghiệp Trung Quốc đang đầu tư kinh doanh tại Angola. Một vài doanh nghiệp trong số đó đã bị hấp dẫn bởi các khoản vay của Trung Quốc và những triển vọng cải cách kinh tế trong tương lai của Angola. Một số doanh nghiệp Trung Quốc ngay từ đầu đã được nhận thầu các dự án đầu tư của Angola. China Jiangsu và Tập đoàn Cầu đường Trung Quốc (China Roads and Bridges Cooperation) đã thế chấp lần lượt 5 triệu USD và 1,1 tỷ USD cho các dự án tư nhân này. Bảy doanh nghiệp Trung Quốc đã được nhận thầu ngay trong giai đoạn đầu tiên. Dự án lớn nhất là dự án phục hồi 317 km đường nối liền giữa

Luanda và Uige. Giai đoạn đầu tiên của mức thầu này bao gồm 31 hợp đồng trong các lĩnh vực năng lượng, nước, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, viễn thông và các công trình công cộng. Kết quả trong giai đoạn này, đã có 50 dự án được khởi động trên khắp cả nước. Việc tổ chức thành công giải Bóng rổ châu Phi (APROBASKET) năm 2007 và tiếp đến giải vô địch các quốc gia châu Phi (Africa Cup of Nations) sẽ được đăng cai tổ chức tại Angola vào năm 2010, đã làm gia tăng số hợp đồng ký kết với các công ty Trung Quốc trong việc xây dựng sân vận động tại các tỉnh Cabinda, Huila, Benguela, Huambo và Luanda.

4. Một vài hàm ý

Vai trò ngày một tăng của Trung Quốc đối với Angola đã tạo ra nhiều tranh luận và suy đoán khác nhau. Từ bối cảnh của hai nước Angola và Trung Quốc cho thấy mối quan hệ đó vừa mang tính chất ngoại giao và vừa mang tính chất chiến lược. Trong dịp Chủ tịch nước Trung Quốc đến thăm Angola vào tháng 6 năm 2006, Tổng thống Dos Santos của Angola đã phát biểu rõ ràng rằng: “Trung Quốc cần tài nguyên thiên nhiên và Angola muốn phát triển.”

Từ quan điểm của Angola, Trung Quốc đã cung cấp một khoản tài chính đáng kể cho các dự án thiết lập lại cơ sở hạ tầng sau xung đột khi các dự án này bị các nước phương Tây từ chối hỗ trợ. Nguồn tài chính của Trung Quốc được đưa ra với những điều kiện có lợi hơn các khoản vay thương mại, mức lãi suất thấp

và thời hạn thanh toán dài hạn. Các khoản tín dụng khác Trung Quốc cung cấp cho Angola trong năm 2004 chỉ yêu cầu có sự bảo đảm cao dầu mỏ, không yêu cầu về thời hạn thanh toán và với mức lãi suất cao.

Khoản hỗ trợ tài chính của Trung Quốc cho Angola được tiến hành trong điều kiện Angola luôn thiếu các khoản tài chính hỗ trợ từ cộng đồng quốc tế. Mỗi quan hệ giữa các tổ chức tài chính quốc tế và Angola đã trở nên rất xấu trong nhiều năm. Vòng luân quẩn của siêu lạm phát và chính sách ổn định hóa đã ngăn cản mọi mối quan hệ lâu dài của Angola với IMF. Sau khi kết thúc chiến tranh năm 2002, IMF và nhiều nhà tài trợ phương Tây muốn Angola tham gia Chương trình đàm phán cấp cao (SMP) và phải thể hiện động thái tăng trưởng tốt trong suốt ba quý trước khi có đủ tư cách để nhận khoản hỗ trợ tài chính này. SMP đã đưa ra sự tin tưởng vào các chính sách kinh tế của Angola và đưa ra cách thức cho hội nghị các nhà tài trợ nhằm tăng các quỹ hỗ trợ để xây dựng lại đất nước. Tuy nhiên, chính phủ Angola đã cảm thấy không đồng thuận với các điều kiện của IMF, và sau nhiều vòng đàm phán nước này đã tuyên bố rằng sẽ không theo sự áp đặt của IMF. Đây không phải là lần đầu tiên sự cam kết của Angola với IMF sụp đổ.

Đổi mới trong quan hệ hợp tác với Angola là rất cần thiết để Trung Quốc tiếp cận nguồn tài nguyên năng lượng. Trong hơn hai thập kỷ qua, nền kinh tế

năng động của Trung Quốc đã tăng trưởng mạnh mẽ khiến sự tiêu thụ dầu mỏ ngày một tăng. Năm 2003, Trung Quốc trở thành nước nhập khẩu dầu mỏ lớn thứ hai trên thế giới sau Mỹ. Một năm sau, Trung Quốc là nước nhập khẩu dầu mỏ lớn thứ ba trên thế giới sau Mỹ và Nhật Bản, với kim ngạch nhập khẩu dầu chiếm đến 46% thị trường tiêu thụ dầu. Theo dự báo của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), sự phụ thuộc này sẽ tăng lên đến 77% vào năm 2030.

Angola sở hữu nguồn dự trữ dầu mỏ rất đáng kể, đóng một vai trò quan trọng trong ngành công nghiệp dầu mỏ của châu Phi và bắt đầu tham gia vào OPEC vào năm 2007. Nước này cung cấp dầu thô chất lượng cao, trọng lượng nhẹ, là nước sản xuất dầu mỏ lớn thứ tư ở châu Phi và lớn thứ hai trong khu vực cận Sahara chỉ sau Nigeria. Do có một số mỏ dầu mới đã đi vào hoạt động, sản xuất dầu mỏ ở Angola được dự báo sẽ tăng 2,4 triệu thùng/ngày trong năm 2010, tăng 90% so với năm 2005.

Trong lĩnh vực xây dựng, Angola là một thị trường đặc biệt thuận lợi đối với các công ty của Trung Quốc. Angola cần một sự đầu tư đáng kể từ bên ngoài và sự cạnh tranh là không đáng kể đối với các doanh nghiệp. Bởi vậy, các doanh nghiệp Trung Quốc đã tìm thấy được nhiều lợi nhuận trong lĩnh vực này.

Về phía chính phủ Angola, hình thức hợp tác mới này với Trung Quốc mang lại những thuận lợi đáng kể cho đất nước như: hỗ trợ cho sự tăng trưởng của nền

kinh tế. Để có một nền kinh tế hiện đại sau 27 năm xung đột thì nhu cầu cấp thiết của Angola là tìm kiếm những đối tác mới và một nguồn vốn FDI mới. Trung Quốc đã đưa ra một mô hình hợp tác mới, dựa vào phương thức tín dụng, kinh tế, thương mại nhưng hoàn toàn trái ngược với những ưu đãi hợp tác của các nước phương Tây dựa vào các khoản hỗ trợ gắn liền với các điều kiện đi kèm. Trung Quốc cũng đưa ra các cơ hội chuyển giao công nghệ giá rẻ cho Angola bởi các trang thiết bị này phù hợp cho Angola hơn so với công nghệ của châu Âu hoặc Mỹ, vì các quốc gia này đang có sự chênh lệch trình độ về kỹ thuật và không đủ năng lực để mua những công nghệ có chi phí đắt đỏ.

Ngoài ra, Trung Quốc và Angola đang tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực khác. Hiện nay, có 66 sinh viên đang được hưởng học bổng của chính phủ

Trung Quốc. Theo sứ quán của Trung Quốc tại Luanda, 23 suất học bổng giáo dục đại học và sau đại học của Trung Quốc đã được cấp cho các sinh viên Angola trong năm 2007. Chính phủ Trung Quốc còn cung cấp nhiều khóa học ngắn cho công nhân và viên chức chính phủ của Angola trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thủy sản, quản lý khai hành chính sự nghiệp. Chỉ trong năm 2007, hơn 100 người Angola đã đến Trung Quốc để tham gia những khóa học này. Chính phủ Trung Quốc đã đồng ý gửi 18 bác sĩ tới Angola. Các bác sĩ này sẽ ở lại Angola trong vòng hai năm và mang lại sự giúp đỡ về y tế cũng như là đào tạo bác sĩ tại đây. Tuy nhiên, phát triển nguồn nhân lực vẫn là một thách thức lớn của Angola trong quá trình tái thiết và phát triển kinh tế mặc dù chính phủ Trung Quốc cam kết sẽ giúp đỡ đào tạo nhiều chuyên gia trong các lĩnh vực này.

Tài liệu tham khảo

1. Indira Campos and Alex Vines, *Angola and China: A Pragmatic Partnership*, Working Paper, December 2007.
2. Anthony Yaw Baah and Herbert Jauch, *Chinese Investment in Africa: A Labour Perspective*, African Labour Research Network, 5/2009.
3. Paul Hare, *China in Angola: An Emerging Energy Partnership*, China Brief, Vol 6, Issue 22, 9/2007.